

WEEKLY WRAP

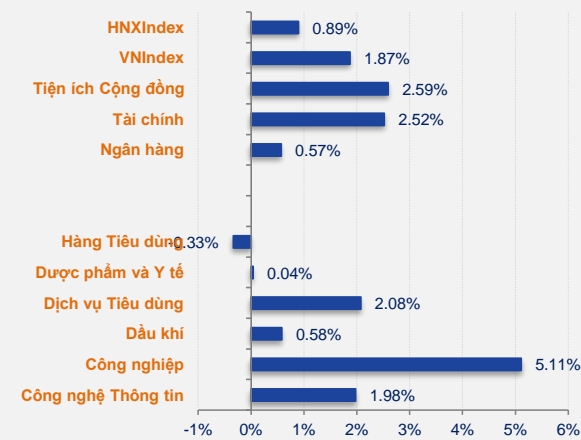
Tuần GD từ: 7/11/2016 - 11/11/2016

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	679.20	↑ 1.87%	81.19	↑ 0.89%
KLGD (trCP)	582.98	↓ -3.80%	218.83	↑ 22.09%
GTGD (tỷ VND)	10,782.26	↑ 6.33%	1,832.88	↑ 6.29%
Tổng cung (trCP)	890.87	↓ -10.94%	379.08	↑ 7.56%
Tổng cầu (trCP)	956.45	↑ 1.13%	345.43	↑ 30.75%

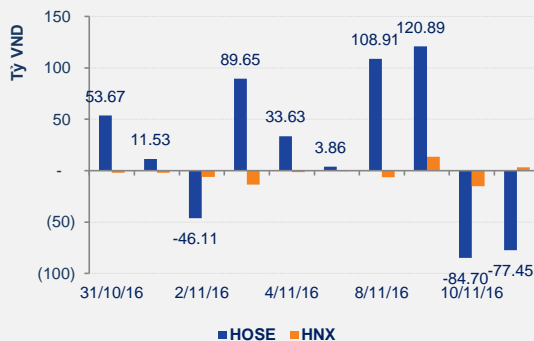
Giao dịch NĐT nước ngoài

KL mua (trCP)	36.25	↑ 11.80%	5.63	↑ 0.69%
KL bán (trCP)	38.01	↑ 0.53%	6.44	↓ -16.60%
GT mua (tỷ VND)	1,399.40	↑ 7.73%	83.51	↓ -39.39%
GT bán (tỷ VND)	1,327.89	↑ 14.80%	88.46	↓ -45.59%

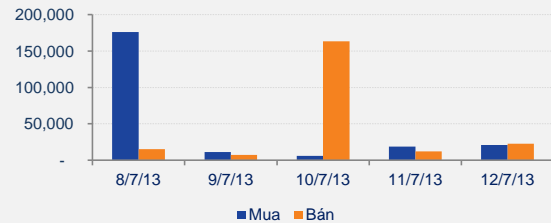
Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



Giá trị giao dịch tự doanh trên HOSE



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường có tuần hồi phục sau 3 tuần giảm điểm liên tiếp, thanh khoản được gia tăng so với tuần trước. VN-Index có diễn biến tích cực hơn với 4 phiên tăng điểm và chỉ 1 phiên giảm điểm duy nhất vào ngày bầu cử Tổng thống Mỹ 9/11. Trong khi đó, HNX-Index có 3 phiên tăng và 2 phiên giảm vào thứ 4 và thứ 6. Kết thúc tuần giao dịch, VN-Index hồi phục khá tốt với mức tăng 12,47 điểm (1,87%) lên mức 679,2 điểm. HNX-Index tăng nhẹ 0,72 điểm (0,89%) lên mức 81,19 điểm. Thanh khoản trên 2 sàn giao dịch vẫn duy trì ở mức trung bình. Trên HOSE, giá trị giao dịch cả tuần tăng 6,33% đạt mức 10.782 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giảm nhẹ 3,8% đạt 583 triệu cổ phiếu. Trên HNX, giá trị giao dịch cả tuần tăng 6,3% lên mức 1.833 tỷ đồng tương ứng với khối lượng tăng mạnh 22% lên 219 triệu cổ phiếu. FLC tiếp tục là cổ phiếu có khối lượng giao dịch lớn nhất tuần với 78 triệu cổ phiếu. Trong một tuần tăng điểm, phần lớn các ngành đều có mức tăng tốt, dẫn đầu là ngành tiện ích cộng đồng với mức tăng 3,12%, tiếp theo là ngành công nghiệp tăng 2,41%. Ở chiều ngược lại, ngành dầu khí giảm 0,33% do tác động từ diễn biến giá dầu đi xuống trong tuần vừa qua.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Trái ngược với dự đoán ban đầu của số đông, thị trường chứng khoán trong nước đã có 2 phiên tăng điểm liên tiếp sau sự kiện bầu cử Tổng thống Mỹ trong tuần qua với việc Donald Trump giành chiến thắng. Xu hướng trong trung hạn của VN-Index đã quay trở lại trạng thái tích cực hơn, tuy nhiên vẫn ở mức tiêu cực đối với HNX-Index. Chúng tôi dự đoán xu hướng trong tuần tới của thị trường nhiều khả năng là giao dịch giằng co trong vùng từ 665 - 680 điểm với VN-Index và 77-82 điểm đối với HNX-Index. Nếu vượt được qua 680 điểm thì ngưỡng kháng cự tiếp theo của chỉ số VN-Index sẽ là 690 - 692 điểm. Chiến lược hợp lý đối với nhà đầu tư ngắn hạn là mua khi chỉ số chạm hỗ trợ và bán khi chỉ số tăng lên gần ngưỡng kháng cự. Nhà đầu tư trung hạn tiếp tục quan sát thị trường, giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức vừa phải.

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

Trong cả tuần, VN-Index đã có 4 phiên tăng điểm tích cực và chỉ duy nhất 1 phiên giảm điểm khá mạnh do diễn biến bất ngờ từ cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ ngày 9/11. Cụ thể, VN-Index tăng 12,47 điểm (1,87%) lên mức 679,2 điểm.

KSH là cổ phiếu tăng giá tốt nhất trong tuần với mức tăng 38% từ 1.500 đồng lên 2.100 đồng, tiếp theo là ATA tăng 37% từ 900 đồng lên 1.200 đồng.

WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 7/11/2016 - 11/11/2016

Ở chiều ngược lại, RIC là cổ phiếu giảm mạnh nhất với mức giảm 15% từ 9.000 đồng xuống 7.600 đồng.

HNX-Index:

Chỉ số HNX-Index có 3 phiên tăng điểm khá tốt và 2 phiên giảm điểm vào thứ 4 và thứ 6 để kết tuần với mức hồi phục nhẹ là 0,72 điểm (0,89%) xuống mức 81,19 điểm.

VMC là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất trong tuần với mức tăng 33% từ 26.100 đồng lên 34.600 đồng, tiếp theo là THT tăng 31% từ 5.500 đồng lên 7.200 đồng. Ở chiều ngược lại, TTH có mức giảm mạnh nhất với 33% từ 4.000 xuống 2.700 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 149 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 2,5 triệu cổ phiếu. Tính theo khối lượng giao dịch, cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất trong cả tuần là HPG với 2,5 triệu cổ phiếu, tiếp theo là CII với 2,3 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, DXG là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với khối lượng 2,4 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 5 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 800 nghìn cổ phiếu. Xét theo khối lượng giao dịch, PVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 1 triệu cổ phiếu, tiếp theo là KLF với 890 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HUT là mã được mua ròng nhiều nhất với khối lượng 379 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

25% doanh nghiệp Châu Á khảo sát có ý định mở rộng kinh doanh sang Việt Nam

Khảo sát doanh nghiệp Châu Á năm 2016 của ngân hàng United Overseas Bank Limited (UOB) công bố ngày 10/11 cho thấy nhiều khả năng vốn đầu tư từ các nước láng giềng như Malaysia, Thái Lan và Singapore vào Việt Nam sẽ tăng trong vòng 3 -5 năm tới.

Bloomberg: Kinh tế Việt Nam được dự báo vẫn tăng trưởng tốt dù Donald Trump làm Tổng thống Mỹ

Theo Bloomberg, bằng việc thúc đẩy các doanh nghiệp nội địa nhằm bảo vệ nền kinh tế trước những mối bất ổn từ môi trường quốc tế sau sự kiện ông Donald Trump đắc cử Tổng thống Mỹ, Việt Nam kỳ vọng tốc độ tăng trưởng vẫn cải thiện tốt trong năm 2017.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index (Weekly chart):



VN-Index tăng điểm trong tuần với cây nến xanh có bóng dưới dài cho thấy lực bắt đáy vùng giá thấp là khá mạnh trong phiên bầu cử 9/11. Chỉ số đóng cửa ở giữa MA5 và MA10 nên xu hướng trong trung hạn ở mức tích cực với hỗ trợ tại 676 điểm và kháng cự tại 680 điểm. Tín hiệu trong dài hạn của chỉ số tiếp tục duy trì ở mức tích cực với hỗ trợ tại 665 điểm tương ứng với đường MA20. Chúng tôi dự báo xu hướng trong tuần tới của VN-Index có thể là tăng điểm để tiến về ngưỡng kháng cự tại 680 điểm. Nếu thất bại thì chỉ số sẽ tiếp tục tích lũy đi ngang trong khoảng 665-680 điểm. Nếu vượt qua được ngưỡng cản 680 điểm, xu hướng tích cực trong trung hạn sẽ trở nên mạnh mẽ hơn.

HNX-Index (Weekly chart):



HNX-Index có tuần hồi phục khá tốt với lực cầu mạnh vùng giá thấp đã hỗ trợ cho chỉ số trong phiên 9/11. Chỉ số đóng cửa ở dưới MA5 và MA10 nên xu hướng trong trung hạn tiếp tục là tiêu cực với mốc kháng cự gần nhất tại 83 điểm (MA5). Mặt khác, chỉ số kết tuần dưới MA20 và MA50 nên HNX-Index đang trong một thị trường giá xuống (bear market) với mốc kháng cự gần nhất tại 81,4 điểm (MA50). Chúng tôi dự báo xu hướng trong tuần tới của HNX-Index có thể là tăng điểm tiến về vùng kháng cự 81,4-82,2 điểm (MA50-100). Nếu không thành công, chỉ số sẽ tìm lực cầu vùng giá thấp khi giảm gần về mốc hỗ trợ mạnh 77 điểm (MA200).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ 5 phút, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 35,88 - 36,08 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), giảm 20.000 đồng chiều mua vào và 120.000 đồng chiều bán ra, so với mức giá sáng nay lúc 8 giờ tại 35,9 - 36,2 triệu đồng/lượng.

Tỷ giá trung tâm tăng 13 đồng

Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD sáng 11/11 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.056 đồng, tăng 13 đồng so với hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Trên thị trường thế giới, tính tới 15 giờ 10 phút theo giờ Việt Nam, giá vàng đứng ở mức 1.255,82 USD/ounce giảm 3,39 USD so với mức giá kết phiên trước là 1259,21 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm nhẹ

Tính tới 15 giờ 10 phút theo giờ Việt Nam, chỉ số US Dollar Index (DXY) ở mức 98,73 điểm, giảm 0,05 điểm so với mức kết phiên liền trước là 98,78 điểm. Đồng USD giảm so với EUR: 1 EUR đổi 1,09 USD so với mức kết phiên trước là 1 EUR đổi 1,089 USD. Đồng USD giảm so với GBP: 1 GBP đổi 1.2559 USD so với mức kết phiên trước là 1 GBP đổi 1.2552 USD. USD giảm so với JPY: 106,743 JPY đổi 1 USD, so với mức kết phiên trước là 106,8 JPY đổi 1 USD.

Giá dầu thế giới tăng nhẹ

Trên thị trường thế giới, tại thời điểm 15 giờ 5 phút theo giờ Việt Nam, giá dầu thô nặng Brent giao ngay tăng 2 cent lên 46,15 USD/thùng so với giá kết thúc phiên giao dịch trước là 46,13 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI Crude giao ngay tăng 5 cent lên 44,93 USD/thùng so với giá kết thúc phiên giao dịch trước là 44,88 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều

Kết thúc phiên giao dịch ngày 10/11, chỉ số Dow Jones tăng 218,19 điểm tương ứng 1,17% lên 18807,88 điểm, chỉ số Nasdaq giảm 42,28 điểm tương ứng 0,81% xuống 5.208,8 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 4,22 điểm tương ứng 0,2% lên mức 2.167,48 điểm.



HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	CII	2,252,027	KBC	2,210,260
2	VCB	1,514,040	DXG	1,888,280
3	HPG	1,467,740	PHR	953,200
4	HAH	616,020	HQC	952,680
5	E1VFN30	551,000	PVD	754,920

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HUT	379,200	PVS	1,003,800
2	TIG	320,000	KLF	890,400
3	VIX	189,700	SHB	319,113
4	BCC	177,600	VNR	274,900
5	QNC	166,500	VND	222,900

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	6.6	7.0	↑ 6.71%	77,867,270
ITA	4.9	4.9	↑ 0.41%	42,500,460
HPG	39.6	41.0	↑ 3.41%	25,960,500
HNG	5.9	6.5	↑ 9.43%	21,871,170
HQC	5.3	4.9	↓ -7.79%	21,274,470

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HKB	3.6	2.7	↓ -25.00%	37,088,222
SHB	5.3	5.4	↑ 1.9%	19,809,274
PVX	2.7	2.6	↓ -3.70%	7,958,712
NHP	5.5	4.6	↓ -16.36%	7,703,780
CEO	10.3	11.6	↑ 12.62%	7,215,888

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KSH	1.5	2.1	0.6	↑ 38.26%
ATA	0.9	1.2	0.3	↑ 37.50%
DAH	5.6	7.5	1.9	↑ 33.93%
EMC	12.8	16.6	3.9	↑ 30.20%
HOT	23.0	29.0	6.1	↑ 26.36%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VMC	26.1	34.6	8.5	↑ 32.57%
THT	5.5	7.2	1.7	↑ 30.91%
TC6	4.6	6.0	1.4	↑ 30.43%
NBC	6.4	7.9	1.5	↑ 23.44%
KSK	0.9	1.1	0.2	↑ 22.22%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
RIC	9.0	7.6	-1.4	↓ -15.13%
TTF	6.6	5.6	-1.0	↓ -15.06%
CCI	12.3	10.8	-1.5	↓ -12.24%
VNA	1.7	1.5	-0.2	↓ -9.94%
SC5	27.6	25.1	-2.5	↓ -9.06%

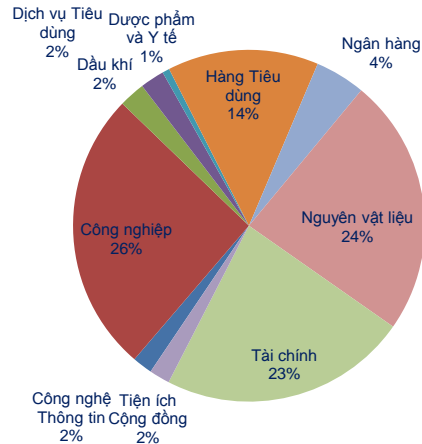
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
FID	4.0	2.7	-1.3	↓ -32.50%
DST	27.1	19.8	-7.3	↓ -26.94%
HKB	3.6	2.7	-0.9	↓ -25.00%
HAT	87.3	69.0	-18.3	↓ -20.96%
TTH	13.0	10.5	-2.5	↓ -19.23%

(*) Giá điều chỉnh

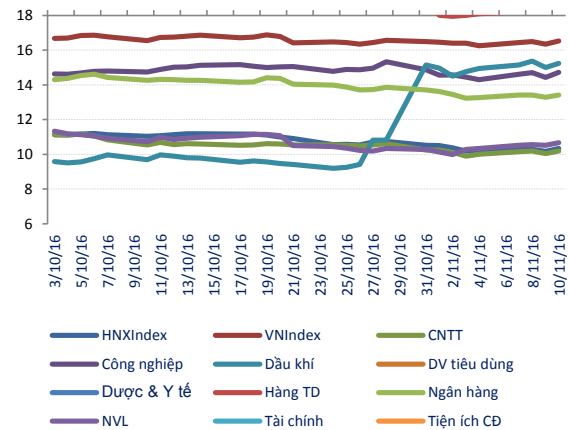


THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Giá trị giao dịch tuần theo Ngành



Chuỗi PE ngành và thị trường



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	77,867,270	13.4%	1,731	4.0	0.6
ITA	42,500,460	0.3%	29	166.8	0.4
HPG	25,960,500	31.9%	6,191	6.6	1.9
HNG	21,871,170	-7.1%	-1,032	-	0.5
HQC	21,274,470	15.4%	1,480	3.3	0.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HKB	37,088,222	3.0%	384	7.0	0.3
SHB	19,809,274	7.4%	901	6.0	0.4
PVX	7,958,712	9.9%	740	3.5	0.8
NHP	7,703,780	3.2%	312	14.7	0.5
CEO	7,215,888	14.1%	2,109	5.5	1.0

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KSH	↑ 38.3%	1.5%	158	13.0	0.2
ATA	↑ 37.5%	0.0%	6,801	0.2	0.0
DAH	↑ 33.9%	5.2%	526	14.3	0.7
EMC	↑ 30.2%	2.0%	235	70.8	1.6
HOT	↑ 26.4%	6.5%	863	33.6	2.1

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VMC	↑ 32.6%	11.1%	2,805	12.3	1.4
THT	↑ 30.9%	16.1%	1,762	4.1	0.7
TC6	↑ 30.4%	4.6%	465	12.9	0.6
NBC	↑ 23.4%	11.7%	1,238	6.4	0.7
KSK	↑ 22.2%	1.0%	98	11.2	0.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
CII	2,252,027	13.5%	2,886	10.0	1.9
VCB	1,514,040	14.3%	1,875	19.3	2.8
HPG	1,467,740	31.9%	6,191	6.6	1.9
HAH	616,020	26.7%	5,624	6.8	1.5
E1VFN30	551,000	N/A	N/A	N/A	N/A

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HUT	379,200	20.3%	3,005	4.1	0.9
TIG	320,000	8.5%	999	4.3	0.4
VIX	189,700	10.6%	1,190	5.1	0.6
BCC	177,600	16.0%	2,577	5.9	0.8
QNC	166,500	-24.5%	-2,418	-	0.8

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	203,929	43.1%	6,521	21.5	9.9
VCB	130,419	14.3%	1,875	19.3	2.8
GAS	130,299	11.7%	2,618	26.0	3.2
VIC	116,059	4.6%	731	60.2	4.5
CTG	61,250	11.0%	1,727	9.5	1.0

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	17,119	8.8%	1,308	14.6	1.2
PVS	7,951	8.9%	2,366	7.5	0.8
VCS	7,860	51.6%	11,233	11.7	5.1
VCG	6,802	5.5%	906	17.0	1.2
NTP	5,942	22.5%	5,240	15.2	3.2



Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
11/11/2016	11/11/2016	11/11/2016	11/11/2016	KTL	Kết quả kinh doanh quý
6/10/2016	11/11/2016	21/10/2016	20/10/2016	VSC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14/10/2016	11/11/2016	11/11/2016	11/11/2016	DLC	Tạm dừng Niêm yết
31/10/2016	11/11/2016	11/11/2016	11/11/2016	VPH	Thay đổi về : Trả cổ tức bằng tiền mặt
4/11/2016	11/11/2016	11/11/2016	11/11/2016	MEC	Niêm yết thêm
4/11/2016	11/11/2016	11/11/2016	11/11/2016	VKD	Niêm yết thêm
7/11/2016	11/11/2016	11/11/2016	11/11/2016	SCR	Tạm dừng Niêm yết
7/11/2016	11/11/2016	11/11/2016	11/11/2016	SGN	Niêm yết thêm
10/11/2016	11/11/2016	11/11/2016	11/11/2016	E1VFN30	Niêm yết thêm
11/11/2016	11/11/2016	11/11/2016	11/11/2016	MPT	Kết quả kinh doanh quý
11/11/2016	11/11/2016	11/11/2016	11/11/2016	IME	Họp Hội đồng Quản trị
20/10/2016	12/11/2016	28/10/2016	27/10/2016	CX8	Đại hội Cổ đông Bất thường
25/10/2016	14/11/2016	4/11/2016	3/11/2016	TOP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/11/2016	14/11/2016	15/11/2016	14/11/2016	AGP	Phát hành cổ phiếu
7/11/2016	14/11/2016	11/11/2016	11/11/2016	MHC	Niêm yết thêm
5/12/2014	14/11/2016	11/11/2016	11/11/2016	DHC	Niêm yết thêm
11/10/2016	15/11/2016	20/10/2016	19/10/2016	QNC	Đại hội Cổ đông Bất thường
20/10/2016	15/11/2016	1/11/2016	31/10/2016	VKD	Đại hội Cổ đông Bất thường
8/11/2016	15/11/2016	11/11/2016	11/11/2016	UCT	Niêm yết mới
9/11/2016	15/11/2016	11/11/2016	11/11/2016	PSW	Thay đổi BLĐ
9/11/2016	15/11/2016	11/11/2016	11/11/2016	CTD	Niêm yết thêm
6/10/2016	16/11/2016	20/10/2016	19/10/2016	VPS	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
13/10/2016	16/11/2016	25/10/2016	24/10/2016	SLS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
1/11/2016	16/11/2016	10/11/2016	9/11/2016	IVS	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
7/11/2016	16/11/2016	11/11/2016	11/11/2016	BSI	Niêm yết thêm
8/11/2016	16/11/2016	11/11/2016	11/11/2016	IFS	Chuyển Sàn
9/11/2016	16/11/2016	11/11/2016	11/11/2016	SAV	Niêm yết thêm
9/11/2016	16/11/2016	11/11/2016	11/11/2016	PC1	Niêm yết mới
11/10/2016	17/11/2016	24/10/2016	21/10/2016	VIR	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13/10/2016	17/11/2016	25/10/2016	24/10/2016	GDT	Trả cổ tức bằng tiền mặt



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
